

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày: 27-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.
2. Bà Vũ Thị Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Danh Minh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST, ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thanh Ch** - sinh năm 1988. Giới tính: Nam.

Nơi sinh: huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Số CMND 371631915; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Văn N - sinh năm 1956, con bà Lê Thị H - sinh năm 1960 (chết); Bị cáo đang chung sống như vợ chồng với Trần Thị Huyền Tr - sinh ngày 19/10/2001 (không có đăng ký kết hôn). Bị cáo có 07 người anh chị em, lớn nhất 39 tuổi, nhỏ nhất 26 tuổi, bị cáo là người con thứ sáu trong gia đình.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/02/2018 và bị khởi tố vào ngày 07/3/2018, bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/3/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Kiên Văn L – sinh năm 1990, vắng mặt.
- Danh Huỳnh A – sinh năm 2002, vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Nhật Th – sinh năm 2001, vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp Th, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Danh V - sinh năm 1999, vắng mặt.
- Danh D – sinh năm 1996, vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp Ph, xã B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 26/02/2018 do cần ma túy để sử dụng nên Trịnh Thanh Ch đã điện thoại cho một người có tên thường gọi là “Anh Hai” để mua ma túy đá với giá 700.000 đồng. Sau đó, Ch điều khiển xe gắn máy hiệu Wave Trung Quốc màu đỏ - đen, biển số đăng ký 68T8-4048 đến khu vực gần cầu chữ Y thuộc huyện Giồng Riềng để lấy ma túy, lúc này có một người thanh niên lạ mặt đến gặp Ch nhận tiền và chỉ địa điểm cất giấu ma túy được để trong tờ vé số ở gần đó, sau khi lấy được ma túy Ch dùng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gói ma túy lại rồi để trong túi áo khoác Jeans đang mặc trên người và điều khiển xe gắn máy về nhà ở ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trịnh Thanh Ch tiếp tục điều khiển xe đi về hướng nhà thờ A để tìm mua gà thì gặp Nguyễn Nhật Th, Ch kêu Thanh trả cái quần Jeans mà Thanh đã mượn của Ch trước đó rồi rủ Thanh đi nhà bạn ở Bờ Lớn chơi. Khi đến nhà Danh V ở ấp Phước Đạt, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao thì Ch gặp Kiên Văn L và một số người bạn của Lực, Ch lấy số ma túy đã mua giấu vào vách nhà và cùng Lực đi mua gà ở nhà ông Hạnh và nhà ông Hùng, sau khi mua được 02 con gà, Ch quay về nhà Danh V và nhốt hai con gà vào bệ rồi đi ra bộ ván phía sau nhà, lấy nỏ ra thì thấy trong nỏ còn dư một ít ma túy nên Ch đem ra sử dụng cùng nhóm bạn. Sau khi sử dụng ma túy xong Ch lấy quần Jeans Thanh đã trả thay ra rồi lấy quần sọt màu xanh rêu đã thay vắt trên vách và đi ra lấy gà mang về nhà ở xã Đ. Do bỏ quên ma túy ở nhà Danh V nên Ch cùng Thanh quay lại nhà Danh V để lấy ma túy, lúc này khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Ch lấy ma túy trên vách nhà cất vào túi áo khoác, sau đó lấy ma túy từ túi áo khoác, cắt ống hút chiết vào nỏ thủy tinh khoảng $\frac{1}{4}$ trọng lượng ma túy đã mua, rồi dùng lửa hàn kín phần ma túy còn lại, dùng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gói lại cất vào túi quần sọt màu xanh rêu và treo trên vách, sau đó cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy khoảng 05 phút thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng được thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Một bịch nylon đã được hàn kín có kích thước 4,5cm x 2cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là chất ma túy thu giữ trong túi quần sọt màu xanh lá cây (xanh rêu) treo trên vách nhà.

- Một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng.

- Một quần sọt màu xanh lá (xanh rêu) hiệu Hollister size số 31, trên quần dính nhiều bùn đất.

- Một nỏ bằng thủy tinh màu trắng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng để trên bộ ván.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng, bị bể màn hình.

- Một xe gắn máy hiệu Wave Trung Quốc màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không bùng, biển số đăng ký 68T8-4048.

- Tiền Việt Nam là 926.000 (chín trăm hai mươi sáu nghìn) đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 164/KL-KTHS ngày 01/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong một bọc nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,2098 gam.

- Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong một vỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,0405 gam.

Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định trong hai gói niêm phong là 0,2503 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT67, Nghị định 82, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra bị cáo Trịnh Thanh Ch đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Kiên Văn L, Danh Huỳnh A, Danh V, Danh D và Nguyễn Nhựt Th và thừa nhận gói ma túy bị thu giữ khi công an bắt quả tang là của Ch.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-GQ, ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Trịnh Thanh Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trịnh Thanh Ch và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trịnh Thanh Ch từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định là 0,2298 gam, loại Methamphetamine và công cụ sử dụng ma túy là một vỏ thủy tinh màu trắng đã được niêm phong tại gói phong bì có ký hiệu số: 164/2018, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Văn Hậu và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Trao trả cho bị cáo Trịnh Thanh Ch một quần sọt màu xanh lá (xanh rêu) hiệu Hollister size số 31, trên quần dính nhiều bùn đất, một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng được niêm phong trong gói ký hiệu số 3 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Tiền Việt Nam 926.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng bị bể màn hình; một xe gắn máy hiệu Wave Trung Quốc màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không bùng, biển số đăng ký 68T8-4048, số máy MH-A*009051*, số khung H1HY6C000251, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Quao đã trao trả cho ông Dương Công Hậu là người nhà của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người làm chứng anh Kiên Văn L, Danh Huỳnh A, Danh V, Danh D và Nguyễn Nhựt Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng trên theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Thanh Ch khai nhận lúc 22 giờ 40 phút ngày 26/02/2018 tại ấp Phước Đạt, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang bị cáo lấy bịch ma túy đá đựng trong bịch nylon có kích thước 4,5cm x 02 cm được hàn kín hai đầu từ trong túi áo khoác Jeans đang mặc của mình bỏ vào nỏ sử dụng cùng Kiên Văn L, Danh Huỳnh A, Danh V, Danh D và Nguyễn Nhựt Th thì bị lực lượng Công an huyện Gò Quao kết hợp với Công an xã Vĩnh Phước B bắt quả tang bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng tang vật là loại ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 0,2503 gam. Bị cáo thừa nhận chất ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép là của bị cáo mua để sử dụng. Đồng thời, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị Tòa xử bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện. Lời khai nhận của bị cáo Trịnh Thanh Ch phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-GQ, ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ mà quá trình điều tra thu thập được. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

[4] Bị cáo Trịnh Thanh Ch là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện bị pháp luật nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng nhưng vì nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã tìm mua và cất giấu ma túy trong người. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý có động cơ và mục đích rõ ràng. Qua kết luận giám định số 164/KL-KTHS ngày 01/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận số ma túy mà bị cáo sở hữu là loại **Methamphetamine**, tổng trọng lượng 0,2503 gam. Đây là chất ma túy được qui định tại danh mục II, STT67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo Trịnh Thanh Ch đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;*

...”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Trịnh Thanh Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7]. Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến các qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Để đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy nên cách ly bị cáo Trịnh Thanh Ch khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8]. **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định là 0,2298 gam, loại Methamphetamine và công cụ sử dụng ma túy là một nỏ thủy tinh màu trắng đã được niêm phong tại gói phong bì có ký hiệu số 164/2018, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Văn Hậu và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Trao trả cho bị cáo Trịnh Thanh Ch một quần sọt màu xanh lá (xanh rêu) hiệu Hollister size số 31, trên quần dính nhiều bùn đất, một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng được niêm phong trong gói ký hiệu số 3 không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã trao trả cho ông Dương Công Hầu là người nhà của bị cáo Trịnh Thanh Ch các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Tiền Việt Nam 926.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng bị bể màn hình; một xe gắn máy hiệu Wave Trung Quốc màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không bửng, biển số đăng ký 68T8-4048, số máy MH-A*009051*, số khung H1HY6C000251.

[9]. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trịnh Thanh Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trịnh Thanh Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- **Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trịnh Thanh Ch **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/02/2018.

* **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định là 0,2298 gam, loại Methamphetamine và công cụ sử dụng ma túy là một nõ thủy tinh màu trắng đã được niêm phong tại gói phong bì có ký hiệu số 164/2018, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Phạm Văn Hậu và dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Trao trả cho bị cáo Trịnh Thanh Ch một quần sọt màu xanh lá (xanh rêu) hiệu Hollister size số 31, trên quần dính nhiều bùn đất, một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng được niêm phong trong gói ký hiệu số 3 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã trao trả cho ông Dương Công Hầu là người nhà của bị cáo Trịnh Thanh Ch các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Tiền Việt Nam 926.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng bị bể màn hình; một xe gắn máy hiệu Wave Trung Quốc màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không bửng, biển số đăng ký 68T8-4048, số máy MH-A*009051*, số khung H1HY6C000251.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Trịnh Thanh Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

* **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/6/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phan Thị Thùy Trang